

Bản án số: 07/2022/HSST
Ngày 20 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thiết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Sơn Mút

2. Ông Lương Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Khâm – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Chí Nhơn – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST- HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Minh**, sinh ngày 28 tháng 10 năm 1984; Nơi sinh: Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Khu 6, thị trấn TO, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bal, sinh năm 1951 và bà Khom, sinh năm 1965; Vợ, con: Không; Anh em ruột có 03 người. Tiền án: không; Tiền sự: 02 lần.

+ Ngày 30/5/2021 bị Công an xã DT, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. (chưa nộp phạt)

+ Ngày 11/6/2021 bị Công an xã DT, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. (chưa nộp phạt)

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long từ ngày 18/9/2021 đến nay, bị cáo được trích xuất dẫn giải đến phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hồng Thơ – Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Long.

- Bị hại: Ông **Gấu**, sinh năm 1969 – vắng mặt

Địa chỉ: Ấp DH 2, xã DT, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Người làm chứng:

Ông **Trung**, sinh năm 1978 – vắng mặt

Địa chỉ: Ấp DH 2, xã DT, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 09/8/2021 bị cáo Minh đi bộ từ nhà thuộc khu 6, thị trấn TO, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long đến thị xã Bình Minh để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực cầu CV nhỏ, thì gặp một thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ, nghĩ người này có bán ma túy nên bị cáo hỏi mua thì người này nói “không có” và đi bộ về lại TO. Khi đến gần cầu DT, bị cáo biết phía trước có chốt kiểm soát phòng chống dịch Covi - 19 trên đường Quốc Lộ 54 nên bị cáo rẽ phải đi theo đường dal xuống mé sông để tránh chốt kiểm dịch. Bị cáo lượm nhiều thùng xốp cũ dưới sông rồi bám vào để bơi về hướng TO, bơi khoảng 30 phút thì mệt nên dừng lại tại bến sông gần căn nhà bỏ hoang thuộc ấp DH 2, xã DT, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long nghỉ mệt. Lúc này bị cáo thấy 01 chiếc ghe (có đặc điểm dài 6,5m; rộng 1,1m; loại ghe tải trọng 40 gia) của ông Gấu đang đậu ở bến sông được cột dây vào cây trướng cá mà không có người trông coi, bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm ghe làm phương tiện đi về nhà tránh chốt kiểm dịch. Bị cáo Minh đi lại chỗ chiếc ghe dùng tay mở dây xích buộc ghe, bước xuống ghe lấy cây dầm có sẵn trên ghe bơi về hướng Trà Ôn. Khoảng 15 phút sau ông Gấu đi ra mé sông thì phát hiện bị mất chiếc ghe nên gọi điện trình báo Công an xã DT. Công an xã phân công lực lượng cùng với ông Gấu đi dọc mé sông để tìm ghe, trên đường đi đến chốt kiểm dịch thì gặp anh Trung là dân quân của xã đi cùng với ông Gấu tìm ghe. Khoảng 15 giờ 35 phút cùng ngày ông Gấu, anh Trung và công an xã DT nhìn thấy bị cáo Minh đang bơi ghe của ông Gấu trên sông nên yêu cầu bơi vào bờ làm việc thì bị cáo Minh thừa nhận hành vi trộm ghe của ông Gấu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 32/KL.ĐGTS ngày 17/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự đã kết luận: Chiếc ghe của ông Nguyễn Văn Gấu có giá trị tại thời điểm định giá là 2.850.000đồng.

Đối với chiếc ghe có đặc điểm dài 6,5m; rộng 1,1m; loại ghe tải trọng 40 gia mà bị cáo đã lấy trộm của ông Gấu; sau khi định giá Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Gấu xong.

Bản cáo trạng số: 58/CT-VKSBM ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh đã truy tố bị cáo **Minh** về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, khẳng định nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, đánh giá tính chất mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đề nghị hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo: Thạch Bình Minh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, h, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Minh mức án từ 06 (sáu) tháng tù, đến 09 (chín) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho ông Gấu 01 chiếc ghe có đặc điểm dài 6,5m; rộng 1,1m; loại ghe tải trọng 40 gia.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Gấu khai, đã nhận lại đủ tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì thêm.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Minh do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng là hợp pháp.

[2] Xét việc vắng mặt của ông Gấu là bị hại trong vụ án đã được tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Bị hại đã có lời khai rõ ràng và nhận lại đủ tài sản bị mất trộm; Về phần trách nhiệm dân sự không có yêu cầu gì thêm, hơn nữa việc vắng mặt của bị hại không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Tại phiên Tòa; Bị cáo Minh khai nhận ngày 09/8/2021 bị cáo đi bộ từ huyện TO, qua thị xã Bình Minh, để tìm mua ma túy sử dụng nhưng không mua được ma túy, nên đi bộ về lại thị trấn TO do biết là có chốt kiểm soát dịch bệnh Covi - 19 đặt tại cầu DT, nhằm trốn tránh chốt kiểm dịch nên bị cáo đi xuống mé sông tìm cách về Trà Ôn, bằng cách lượm các thùng xốp bơi về được một đoạn thì dừng lại tại 01 căn nhà hoang thuộc ấp DH 2, xã DT, thị xã Bình Minh nghỉ mệt. Lúc này, thấy có chiếc ghe của ông Gấu đậu dưới mé sông mà không có người trông coi nên bị cáo lấy trộm chiếc ghe để làm phương tiện bơi về TO, bơi đi được khoảng 400m thì bị ông Gấu cùng công an xã Đông Thành phát hiện và lập biên bản sự việc. Bị cáo thừa nhận hành vi trên của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật và hứa sau này không tái phạm.

[3.1] Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Thống nhất với ý kiến của đại diện viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị áp dụng khoảng 1 Điều 173, Điều 38; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất cho bị cáo để có điều kiện sửa chữa lỗi lầm. Về trách nhiệm dân sự bị hại đã nhận lại đủ tài sản xong không có ý kiến.

[3.2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có sức khỏe, nhưng thích sống hưởng thụ, lười lao động nên dẫn đến việc phạm tội như trên. Với mức độ phạm tội này, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm cải tạo bị cáo trở thành người có ích và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Sau khi phạm tội bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm s, h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: Đây là loại tội phạm ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Thạch Bình Minh.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho ông Gấu 01 chiếc ghe có đặc điểm dài 6,5m; rộng 1,1m; loại ghe tải trọng 40 gia.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Gấu khai, đã nhận lại đủ tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì thêm.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Minh do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Xét lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm h, s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Tuyên bố: Bị cáo Minh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Minh: 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 18/9/2021.

- Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2/Về **trách nhiệm dân sự**: Ông Gấu đã nhận lại đủ tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì thêm.

3/Về **án phí sơ thẩm**: Áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Minh do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

4/Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (*mười lăm*) ngày được tính kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TX Bình Minh;
- Chi cục THADS TX Bình Minh;
- CQĐT Công an TX Bình Minh;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Minh Thiết